

Bản án số: **71/2019/HS-PT**
Ngày: 08/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Ly và Trần Minh Nhật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Tâm– Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2019/TLPT-HS ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Tôn Nữ Thị T do có kháng cáo của bị cáo Tôn Nữ Thị T đối với Bản án sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo: **Tôn Nữ Thị T**, sinh năm 1958; tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Tổ 22, khu phố T B, phường V H, thành phố N T, tỉnh K H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tôn Thất N (chết) và bà Bùi Thị H(chết); có chồng Nguyễn Văn P, sinh năm 1943 và 05 con, lớn nhất 37 tuổi, nhỏ nhất 27 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hộ gia đình Nguyễn Văn P, Tôn Nữ Thị T được nhà nước giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 1998 đối với diện tích đất màu 4.055m² tại thôn Thân Bình Đông, xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa. Năm 1999, Tôn Nữ Thị

T viết giấy chuyển nhượng diện tích đất nói trên cho ông Huỳnh Văn T. Năm 2000, ông T viết giấy chuyển nhượng quyền sử dụng đất lại cho bà Hoàng Thị Thu H. Tháng 7/2015, bà H trồng sắn mì cao sản và một số cây bơ trên đất đã chuyển nhượng thì T tranh chấp đất với ông Tý có liên quan đến bà H. Trong khi vụ việc đang chờ cơ quan có thẩm quyền giải quyết, T đã thuê Trần Thị Hoàng Y, Nguyễn T1, Trương Thị P cùng 02 người khác không rõ họ tên đến đám sắn mì của bà H dùng dao chặt ngọn và nhổ cây sắn mì cùng T. Khi chặt ngọn sắn mì diện tích 2.390,6m², chặt 22 cây bơ, nhổ cây sắn mì diện tích 2.299,26m² thì Công an xã Sơn Thành Đông đến lập biên bản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/HĐĐGTS ngày 09/3/2016, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tây Hòa kết luận: diện tích sắn mì bị chặt ngọn 2.390,6m², sắn bị nhổ gốc 2.299,6m² và 22 cây bơ bị chặt có tổng giá trị 19.419.440 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 11/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa đã tuyên bị cáo Tôn Nữ Thị T phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự 1999; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; phạt Tôn Nữ Thị T 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phân trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi Trần Thị Hoàng Y, Nguyễn T, Trương Thị P do T thuê, không có căn cứ đồng phạm với T nên không xử lý về hình sự.

Ngày 25/7/2019, bị cáo Tôn Nữ Thị T kháng cáo kêu oan.

Ngày 18/9/2019, bị cáo Tôn Nữ Thị T kháng cáo bổ sung thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Tôn Nữ Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo; còn các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm bị cáo không kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Tôn Nữ Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng; Việc điều tra, thu thập chứng cứ của cấp sơ thẩm được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định, nên các chứng cứ thu thập được đều đảm bảo giá trị chứng minh và hợp pháp.

[2] *Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Hội đồng xét xử, thấy:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 17 và 18/01/2016, tại thôn Thân Bình Đông, xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa. Tôn Nữ Thị T đã thuê người và cùng T đến diện tích đất đang tranh chấp dùng dao chặt ngọn, dùng tay nhổ gốc sắn mì và chặt cây bơ của bà Hoàng Thị Thu H gây thiệt hại 19.419.440 đồng. Nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử Tôn Nữ Thị T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

[3] Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tôn Nữ Thị T đã thành khẩn khai báo; nộp 4.000.000 đồng để khắc phục một phần thiệt hại, là những tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Nhưng hành vi, trong nhiều ngày liên tục thuê nhiều người cùng bị cáo ngang nhiên đến thửa đất đang có tranh chấp chặt phá hoa màu, gây thiệt hại 19.419.440 đồng của người khác là xem thường pháp luật, nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, để phạt Tôn Nữ Thị T 06 tháng tù, đồng thời không cho các bị cáo hưởng án treo là thỏa đáng, đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm tại địa phương. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt là có cơ sở chấp nhận.

[4] Tuyên trả số tiền 4.000.000 đồng do bị cáo Tôn Nữ Thị T nộp bồi thường tại Biên lai số 05791 ngày 11/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa cho người bị hại Hoàng Thị Thu H.

[5] Bị cáo Tôn Nữ Thị T kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tôn Nữ Thị T – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Tôn Nữ Thị T phạm tội “Hủy hoại tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

Phạt: Bị cáo **Tôn Nữ Thị T– 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Tôn Nữ Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Tuyên trả cho người bị hại Hoàng Thị Thu H số tiền 4.000.000 đồng do bị cáo Tôn Nữ Thị T nộp bồi thường tại Biên lai số 05791 ngày 11/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- TAND huyện Tây Hòa;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an huyện Tây Hòa;
- Sở tư pháp;
- PV 27;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Nguyên Tùng

